

Bản án số: 92/2023/HS-ST

Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Loan;

Ông Đinh Văn Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Thái H, xã Bình Ph, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị Đ; Vợ: đã ly hôn; Con: Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Quyết định số 07/2017/QĐ-TA ngày 12/9/2017 bị TAND huyện Thạch Thất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 12/9/2019 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Tại Bản án số 60/2012/HSST ngày 23/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013, chấp hành xong án phí ngày 22/11/2012; Ngày 05/10/2015 bị Công an huyện Thạch Thất xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi mua dâm theo Quyết định số 183722 ngày 05/10/2015, mức phạt: 500.000đ, nộp phạt ngày 05/10/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 13/5/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội (Có mặt).

Bị hại:

- Ông Phạm Ngọc Th, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y, xã Thạch X, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Văn H, sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 18 Đỗ Nh, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn Tuấn, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thái H, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét xử tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1989, HKTT: thôn Thái Hoà, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đã bị TAND huyện Thạch Thất tuyên phạt 48 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 40/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Tp Hà Nội. Bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo T đang chờ thi hành án đối với Bản án trên.

Do bản thân không có việc làm, cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 02 giờ ngày 12/5/2023, bị cáo Nguyễn Văn T lấy xe đạp của mẹ đẻ là bà Đặng Thị Đ (sinh năm 1958, HKTT: thôn Thái Hoà, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đi từ nhà ở thôn Thái Hoà, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, Hà Nội đến thôn Yên, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực thôn Yên, xã Thạch Xá, bị cáo T phát hiện thấy nhà anh Phạm Văn Tuấn (sinh năm 1979, HKTT: thôn Yên, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đang xây dựng có căng 01 tấm bạt che. Bị cáo T dựng xe đạp cách đó khoảng 20 mét rồi đi bộ vào lật tấm bạt che ra và thấy 01 (một) mô tơ điện, nhãn hiệu "Điện cơ Trường Mạnh", công suất 03KW/4HP, màu xanh. Chiếc mô tơ điện này là tài sản của anh Phạm Ngọc Thuỷ (sinh năm 1973, HKTT: thôn Yên, xã Thạch Xá). Anh Thuỷ đang nhận xây dựng công trình nhà ở cho anh Tuấn, tới ngày 11/5/2023 sau khi xong việc, anh Thuỷ để chiếc mô tơ điện trên tại ngôi nhà đang xây dựng của anh Tuấn. Bị

cáo T bê chiếc mô tô điện ra vị trí dựng xe đạp, để lên phía sau xe rồi chở về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 12/5/2023, bị cáo T chụp ảnh chiếc mô tô điện và sử dụng tài khoản Facebook "*Làm Lại Cuộc Đời*" của bản thân đăng bài lên nhóm "*Marketplace*" rao bán chiếc mô tô điện. Sau khi đăng bài, bị cáo T được anh Đinh Văn Hiệp (sinh năm 1991, HKTT: thôn Đông Cường, xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình) là chủ tài khoản Facebook "*Hiệp Đình*" liên hệ mua. Bị cáo T và anh Hiệp thoả thuận giá mua bán chiếc mô tô điện là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Sau đó hai bên hẹn nhau tại khu vực toà nhà Viglacera đầu đường Đại lộ Thăng Long để giao dịch. Khoảng 11 giờ 46 phút ngày 12/05/2023, bị cáo T gặp và bán cho anh Hiệp được số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Bị cáo T đã tiêu sài hết số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 13/5/2023, bị cáo T đến trụ sở Công an huyện Thạch Thất xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

****Tang vật thu giữ:***

+ 01 (một) mô tô điện nhãn hiệu Điện cơ Trường Mạnh, công suất 03KW/4HP, điện áp 220V, màu xanh, sản xuất tháng 04/2022, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe đạp màu xám, giỏ xe màu trắng, đã qua sử dụng

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 22/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận: 01 (một) mô tô điện màu xanh nhãn hiệu Trường Mạnh, loại 3.0KW/4HP sản xuất tháng 4/2022, đã qua sử dụng, giá trị còn lại tại thời điểm tháng 5/2023 là **1.558.000** đồng (Một triệu năm trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-TT ngày 02/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng:

Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt Bản án số 20/HSST ngày 20/6/2022 đối với bị cáo.

Về dân sự: Buộc cáo phải trả lại anh Đinh Văn Hiệp số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bà Đặng Thị D nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ và lời khai của người bị hại. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên ngày 12/5/2023 Nguyễn Văn T có hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) mô tơ điện của anh Phạm Ngọc Thuỷ trị giá 1.558.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi tám nghìn đồng). Bản thân T có 01 tiền án, tại Bản án số 40 ngày 20/6/2022 của Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử và tuyên phạt Nguyễn Văn T 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo chưa thi hành.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến trụ sở Công an huyện Thạch Thất đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây hoang mang trong dư luận trong quần chúng nhân dân, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải trả lại anh Đinh Văn Hiệp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bà Đặng Thị Đ nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của BLHS 2015, tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 48 tháng tù của Bản án số 40/2022/HS-ST ngày 20/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 04 năm 09 tháng tù (Bốn năm chín tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải trả lại anh Đinh Văn Hiệp số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh